

Số: 457 /BC-UBND

Khánh Hòa, ngày 22 tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 03/10/2017 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03 tháng 6 năm 2017 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Căn cứ Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 03/10/2017 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03 tháng 6 năm 2017 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa;

Trên cơ sở báo cáo, tham mưu của Sở Kế hoạch và Đầu tư Khánh Hòa tại Công văn số 5099/SKHĐT-TH ngày 01/12/2023, UBND tỉnh Khánh Hòa báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 03/10/2017 của Chính phủ như sau:

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

I. Kết quả thực hiện các mục tiêu

- Các quy định, chính sách về phát triển kinh tế của tỉnh từng bước được hoàn thiện, phù hợp theo chuẩn mực phổ biến của thị trường hiện đại và hội nhập kinh tế quốc tế. Mức độ hoàn thiện thể chế của tỉnh Khánh Hòa ngày càng được nâng lên. Chỉ số cải cách thể chế trong Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh năm 2022 đạt được mức điểm tối đa là 6 điểm, cao hơn 3% so với mức trung bình chung các tỉnh, thành phố. Chỉ số thiết chế pháp lý trong Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2022 đạt 7,63 điểm, xếp thứ 27/63 tỉnh, thành phố¹. Chỉ số gia nhập thị trường trong Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2022 đạt 7,21 điểm, xếp thứ 15/63 tỉnh, thành phố². Chỉ số năng lực cạnh tranh tỉnh Khánh Hòa năm 2022 xếp thứ 16/63 tỉnh, thành phố³, lọt vào top 30 tỉnh, thành phố có chất lượng điều hành tốt nhất trong PCI 2022.

- Từng bước đảm bảo tính đồng bộ giữa thể chế kinh tế và thể chế chính trị, giữa Nhà nước và thị trường. Bộ máy chính quyền các cấp được sắp xếp, kiện toàn theo hướng tinh gọn; năng lực tổ chức thực hiện và hiệu lực điều hành, quản lý nhà nước ngày càng nâng cao; công tác cải cách hành chính có nhiều chuyển biến tích cực, đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập của nền kinh tế. Năm 2022, Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công cấp tỉnh xếp thứ 16/63 tỉnh, thành

¹ Năm 2021, Chỉ số thể chế pháp lý đạt 6,06 điểm, xếp thứ 60/63 tỉnh, thành phố.

² Năm 2021, Chỉ số gia nhập thị trường đạt 6,77, xếp thứ 36/63 tỉnh, thành phố.

³ Năm 2021, điểm số PCI của tỉnh xếp thứ 44/63 tỉnh, thành phố.

phổ thuộc nhóm “Đạt điểm cao”⁴. Các loại thị trường được tạo điều kiện phát triển đồng bộ; thúc đẩy tự do cạnh tranh, tăng cường kiểm soát độc quyền, bảo vệ lợi ích người tiêu dùng; từng bước tạo lập môi trường bình đẳng trong kinh doanh và hỗ trợ doanh nghiệp phát triển. Chỉ số cạnh tranh bình đẳng trong Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2022 đạt 5,77 điểm, xếp thứ 41/63 tỉnh, thành phố⁵.

- Tăng trưởng kinh tế ngày càng gắn kết chặt chẽ với phát triển bền vững, tiến bộ và công bằng xã hội. Hệ thống cơ chế, chính sách an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo từng bước được hoàn thiện, tạo điều kiện cho người nghèo, nhóm người yếu thế tiếp cận đầy đủ các dịch vụ xã hội cơ bản; chính sách lao động – việc làm từng bước đồng bộ giúp nâng cao thu nhập cho người dân; hạ tầng KTXH nông thôn, miền núi, vùng đồng bào dân tộc, vùng đặc biệt khó khăn không ngừng được tăng cường, khoảng cách phát triển giữa các vùng đang từng bước được thu hẹp. Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) năm 2023 ước tăng 10,35% so với năm 2022. Đến cuối năm 2023, tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn tỉnh còn khoảng 2,16%; tỷ lệ lao động qua đào tạo ước đạt 83%; tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội (bắt buộc và tự nguyện) ước đạt 36,27%; tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế ước đạt 94%; số xã đạt chuẩn nông thôn mới ước đạt 65/92 xã (tỷ lệ 70,7%) và số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao ước đạt 19/92 xã (tỷ lệ 20,7%); tỷ lệ khu công nghiệp, cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường ước đạt 90%; tỷ lệ thu gom chất thải rắn đô thị ước đạt 92%; tỷ lệ xử lý chất thải y tế (nước thải, chất thải rắn) đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường ước đạt 85%; tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh ước đạt 99,7%.

II. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp

1. Hoàn thiện thể chế về sở hữu, phát triển các thành phần kinh tế, các loại hình doanh nghiệp:

- Hoàn thiện thể chế về sở hữu:

Các quy định về quản lý tài sản công được ban hành đầy đủ theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; bảo đảm tính đồng bộ, minh bạch, công khai góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công tác quản lý ngân sách nhà nước. Các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm quy định công khai tài chính; chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; quyết liệt triển khai các nhiệm vụ về tăng cường quản lý thu, thu hồi nợ đọng, xử lý các hành vi gian lận, trốn thuế, hoàn thành dự toán thu ngân sách hàng năm được giao.

Công tác lập quy hoạch được tích cực đẩy nhanh tiến độ thực hiện, làm cơ sở để thu hút đầu tư và quản lý có hiệu quả các nguồn lực. Đến thời điểm hiện nay, tỉnh đã hoàn thành công tác lập Quy hoạch tỉnh Khánh Hoà thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Vân Phong đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050; đồng thời đang triển khai lập, hoàn thiện Hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Nha Trang đến năm 2040 và Quy hoạch chung đô thị mới Cam Lâm, Kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Đăng ký

⁴ Năm 2021, Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công cấp tỉnh xếp hạng thứ 40/63 tỉnh, thành phố.

⁵ Năm 2021, Chỉ số cạnh tranh bình đẳng đạt 5,37 điểm, xếp thứ 53/63 tỉnh, thành phố.

đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được tăng cường triển khai; các quy trình về thu hồi đất, giao, cho thuê đất, đấu giá quyền sử dụng đất và khai thác tài nguyên thực hiện theo quy định của pháp luật.

Các Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Khánh Hòa, Chương trình phát triển thương hiệu các sản phẩm đặc trưng của tỉnh Khánh Hòa được triển khai hiệu quả. Công tác hướng dẫn và hỗ trợ các doanh nghiệp, cá nhân các thủ tục về đăng ký bảo hộ nhãn hiệu, kiểu dáng công nghiệp, giải pháp hữu ích được tăng cường, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm hàng hóa, dịch vụ của tỉnh trên thị trường trong và ngoài nước trong xu thế Việt Nam hội nhập sâu rộng vào thương mại toàn cầu. Đến nay, toàn tỉnh Khánh Hòa đã có được 11 thương hiệu sản phẩm đặc trưng được hỗ trợ xây dựng, xác lập quyền sở hữu trí tuệ dưới hình thức nhãn hiệu chứng nhận/nhãn hiệu tập thể⁶.

- Hoàn thiện thể chế phát triển các thành phần kinh tế, các loại hình doanh nghiệp:

Chính quyền tỉnh thực hiện nhất quán nguyên tắc không phân biệt đối xử trong thụ hưởng chính sách, thực hiện bình đẳng, minh bạch quyền và nghĩa vụ của các thành phần kinh tế theo quy định pháp luật⁷. Công tác rà soát, cắt giảm, kiểm soát chất lượng, tính minh bạch và công khai các thủ tục hành chính được đẩy mạnh thực hiện⁸, góp phần hạn chế tối đa các chi phí không chính thức⁹; xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số đạt nhiều kết quả tích cực, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ công, đáp ứng nhu cầu của người dân và doanh nghiệp¹⁰.

Tiếp tục thực hiện nghiêm quy định của HĐND tỉnh về phân cấp nhiệm vụ chi đầu tư các cấp ngân sách; nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư nguồn ngân sách địa phương theo quy định, góp phần nâng cao hiệu lực công tác quản lý hoạt động đầu tư và sử dụng vốn đầu tư công. Công tác phân bổ vốn đầu tư công đảm bảo nguyên tắc tập trung, có trọng điểm, ưu tiên đầu tư các công trình kết cấu hạ tầng có tính chất lan toả, liên kết vùng, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội¹¹. Các giải pháp đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công được quyết

⁶ Các nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể có mang tên địa danh: Xoài Cam Lâm, Dừa Xiêm Ninh Đa, Sầu riêng Khánh Sơn, Hoa cúc Ninh Giang, Bưởi da xanh Khánh Vĩnh... đã được triển khai áp dụng vào thực tế và được đánh giá bước đầu có mang lại hiệu quả kinh tế cho các hộ sản xuất, kinh doanh tại địa phương.

⁷ Theo công bố của VCCI về các chỉ số thành phần PCI tỉnh Khánh Hòa, điểm số về chỉ số cạnh tranh bình đẳng giai đoạn 2021-2022 của tỉnh có xu hướng tăng từ 5,37 lên 5,77.

⁸ UBND tỉnh công bố đầy đủ, kịp thời danh mục TTHC do các bộ, ngành trung ương công bố, đồng thời phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC theo tiêu chuẩn ISO. Trên cơ sở đó, tiến hành chuẩn hóa, cập nhật đồng bộ cơ sở dữ liệu về quy trình TTHC để công khai, tiếp nhận và giải quyết. Tất cả TTHC, quy trình TTHC được tích hợp, công khai trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia và Trung tâm Dịch vụ công trực tuyến tỉnh đúng quy định.

⁹ Theo công bố của VCCI về các chỉ số thành phần PCI tỉnh Khánh Hòa, điểm số về chỉ số chi phí không chính thức giai đoạn 2021-2022 của tỉnh có xu hướng tăng từ 7,79 lên 7,82.

¹⁰ Tỉnh Khánh Hòa đã hoàn thành việc kết nối, tích hợp Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh với các hệ thống thông tin/cơ sở dữ liệu của bộ, ngành trung ương; Đồng thời, kết nối liên kết dữ liệu đến các hệ thống: Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm (Bảo hiểm Xã hội Việt Nam); Cơ sở dữ liệu quốc gia về VBQPPL (Bộ Tư pháp); Hệ thống dịch vụ, tiện ích của Tập đoàn điện lực Việt Nam (EVN). Đã tích hợp, công khai trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia 610 thủ tục trực tuyến (95,30%); tích hợp, triển khai thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia, Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh 357 thủ tục (100%).

¹¹ Một số dự án trọng điểm của tỉnh thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 như: Bệnh viện Đa khoa Yersin Nha Trang (đi vào hoạt động trong tháng 6/2023); Đường D30 – Kết nối đường 23 tháng 10 với đường Võ Nguyên Giáp (dự kiến hoàn thành trong năm 2023); Đường Tỉnh lộ 3 (đã hoàn thành, đang thực hiện thủ tục

liệt triển khai thực hiện, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị¹²; hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công từng bước được nâng cao. Hoạt động đấu thầu tuân thủ quy định, đảm bảo công khai minh bạch, sử dụng vốn hiệu quả và tiết kiệm thời gian; thực hiện đấu thầu qua mạng theo đúng lộ trình của trung ương ban hành.

Các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã đã được tỉnh triển khai tương đối đầy đủ, toàn diện; đặc biệt các chính sách hỗ trợ về vốn và lãi suất vốn vay, hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng được tích cực triển khai, tạo điều kiện cho các hợp tác xã mở rộng sản xuất kinh doanh¹³. Kinh tế tập thể, hợp tác xã ngày càng có đóng góp đáng kể trong việc giải quyết việc làm nhất là khu vực nông thôn, góp phần nâng cao giá trị hàng hoá nông sản, tạo mối liên kết trong sản xuất. Hiện nay, toàn tỉnh đã xây dựng và phát triển mô hình chuỗi cung ứng nông lâm thủy sản an toàn với 9 chuỗi cung cấp thực phẩm an toàn theo VietGAP¹⁴; có 103 sản phẩm được công nhận và xếp hạng đạt từ 03 sao trở lên theo Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP). Hợp tác xã nông nghiệp được củng cố, từng bước làm tốt vai trò là tổ chức của nông dân, là đối tác hiệu quả với doanh nghiệp; toàn tỉnh hiện có 118 Hợp tác xã nông nghiệp, trong đó có 60% xếp loại khá, tốt.

Tỉnh đã tích cực nghiên cứu, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV); trong đó tập trung các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp tăng cường năng lực tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu và khu vực¹⁵, tăng cường khả năng tiếp cận tín dụng, hỗ trợ lãi

niệm thu bàn giao quản lý đưa vào sử dụng); Đường Tỉnh lộ 2 (đã thi công đạt 95% khối lượng, dự kiến hoàn thành trong năm 2023); Nút giao thông Ngọc Hội, thành phố Nha Trang (đã hoàn thành và thông tuyến 02 chiều của nhánh N1, N2, N3 và phạm vi vòng xuyên; riêng nhánh N4 hiện đang thực hiện công tác GPMB, dự kiến thi công hoàn thành trước ngày 02/9/2024);... Đồng thời, tỉnh cũng đã tích cực, chủ động phối hợp với các Bộ, ngành trung ương đẩy nhanh tiến độ các dự án giao thông trọng điểm của quốc gia triển khai trên địa bàn tỉnh như: Dự án thành phần ĐTXD đoạn Nha Trang – Cam Lâm (đã hoàn thành trong tháng 9/2023); Dự án thành phần ĐTXD đoạn Cam Lâm – Vĩnh Hảo (đã hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng, hiện đang triển khai thi công dự án dự kiến hoàn thành trong Quý I/2024); Dự án thành phần ĐTXD đoạn Vân Phong – Nha Trang (đang triển khai công tác GPMB đạt khoảng 90%, đã khởi công ngày 01/01/2023, hiện đang triển khai thi công dự kiến hoàn thành trong năm 2025); Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa – Buôn Ma Thuột (đã bàn giao mặt bằng được hơn 73%, đang triển khai thi công và dự kiến hoàn thành dự án trong năm 2026); Dự án Cải tạo cầu yếu và cầu kết nối trên các Quốc lộ “Xây dựng mới Cầu Xóm Bống” (đã hoàn thành trong tháng 9/2023).

¹² UBND tỉnh Khánh Hòa đã ban hành bộ tiêu chí đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ công tác giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công tại Quyết định số 923/QĐ-UBND ngày 05/4/2022.

¹³ Đến ngày 30/6/2023, có 09 Hợp tác xã (HTX) trên địa bàn đang có dư nợ vay tại ngân hàng, số tiền 59,01 tỷ đồng, chiếm 0,05% tổng dư nợ cho vay toàn tỉnh, so với cuối năm 2018 tăng 35,68 tỷ đồng, tỷ lệ tăng 153%; có 02 HTX được hỗ trợ lãi suất vốn vay (HTX nông nghiệp Ninh Đông được vay 250 triệu đồng để mua máy cày cơ giới Kubota và được hỗ 100% lãi suất vốn vay trong 02 năm đầu và 50% trong năm thứ 3 theo Quyết định số 68/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; HTX sản xuất muối 1/5 Ninh Diêm được hỗ trợ 100% lãi suất vốn vay trong 02 năm với giá trị vay 500 triệu đồng để đầu tư sản xuất muối theo Quyết định số 1609/QĐ-UBND ngày 07/6/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành quy định thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp và dịch vụ nông thôn trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2017-2020).

¹⁴ Bao gồm 02 chuỗi cung cấp rau tươi tại Ninh Đông thị xã Ninh Hòa và Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang; 01 chuỗi cung cấp tỏi tại Vạn Hưng, huyện Vạn Ninh và Ninh Vân, Ninh Phước của thị xã Ninh Hòa; 01 chuỗi cung cấp thịt lợn; 01 chuỗi cung cấp thịt gia cầm; 01 chuỗi cung cấp tôm hùm, ốc hương, tôm thẻ tại Huyện Vạn Ninh; 03 chuỗi cung cấp trái cây (xoài của huyện Cam Lâm; sầu riêng của huyện Khánh Sơn; bưởi da xanh, chanh không hạt tại huyện Khánh Vĩnh).

¹⁵ Số lượng doanh nghiệp tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu chiếm khoảng 25% tổng số doanh nghiệp công nghiệp. Trong đó, các sản phẩm công nghiệp chủ yếu tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu như: dệt may, da giày, sợi, phụ liệu may, phụ kiện cho việc đóng tàu, thủy sản chế biến, cà phê đã chế biến, đá granite, sản phẩm chế biến từ yến sào, thuốc lá, rong nho, bia, đường ...

suất cho vay¹⁶, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực,... Theo đó, khu vực kinh tế tư nhân từng bước phát triển nhanh, bền vững và đóng vai trò quan trọng, thật sự trở thành động lực phát triển của nền kinh tế. Số doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn tỉnh hiện nay khoảng 11.104 doanh nghiệp, giải quyết việc làm cho khoảng 147,01 nghìn lao động, chiếm 83,34% tổng số lao động trong các khu vực kinh tế; đóng góp vào thu ngân sách mỗi năm khoảng 2,5 nghìn tỷ đồng, chiếm 38,8% tổng đóng góp của các khu vực kinh tế vào ngân sách Nhà nước. Khu vực doanh nghiệp FDI ngày càng phát triển với 112 dự án có vốn đầu tư nước ngoài được cấp phép còn hiệu lực với tổng số vốn đầu tư đăng ký là 3.877 triệu USD.

Cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước được đẩy mạnh thực hiện nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp nhà nước. Đến thời điểm hiện nay, doanh nghiệp có vốn nhà nước hoạt động là 9 doanh nghiệp, trong đó, có 06 doanh nghiệp nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và 03 doanh nghiệp có vốn nhà nước; giải quyết việc làm cho 14,04 nghìn lao động, chiếm 7,96% tổng số lao động trong các khu vực kinh tế, mỗi năm đóng góp khoảng hơn 3 nghìn tỷ đồng, chiếm khoảng 54,9% tổng đóng góp của các khu vực kinh tế vào ngân sách. Hiện nay, Tỉnh đang xây dựng và triển khai Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2021-2025 đối với các doanh nghiệp nhà nước: Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết Khánh Hòa, Công ty TNHH Nhà nước MTV Yên sào Khánh Hòa, Công ty TNHH Khai thác Công trình Thủy lợi Khánh Hòa; Đề án Tái cơ cấu Công ty TNHH MTV Lâm sản Khánh Hòa và Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Trầm Hương và cổ phần hóa Trung tâm Nông nghiệp Công nghệ cao; rà soát quá trình cổ phần hóa Tổng công ty Khánh Việt.

Công tác tổ chức, sắp xếp lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập được triển khai thực hiện theo đúng lộ trình, quy định của trung ương ban hành. Tính đến 30/10/2023, tổng số các đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh là 601 đơn vị, giảm 14 đơn vị sự nghiệp công lập so với cuối năm 2022.

2. Hoàn thiện thể chế phát triển đồng bộ các yếu tố thị trường và các loại thị trường

Công tác quản lý giá từng bước đảm bảo chặt chẽ, theo cơ chế thị trường có sự điều tiết của Nhà nước, hướng đến thực hiện các mục tiêu hài hòa lợi ích của doanh nghiệp sản xuất, người dân và Nhà nước. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành pháp về giá, các biện pháp kê khai, niêm yết giá, xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng để tăng giá bất hợp lý.

Thị trường hàng hóa, giá cả nhìn chung tương đối ổn định, cung – cầu các mặt hàng thiết yếu được đảm bảo, hàng hóa dồi dào, phong phú, đa dạng về mẫu mã, chất lượng, đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng; tình hình vi phạm về vận chuyển, kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng, vi phạm an toàn thực phẩm, niêm yết giá đã có nhiều chuyển biến tích cực¹⁷. Thị

¹⁶ Cho vay hỗ trợ lãi suất (HTLS) theo Nghị định 31/2022/NĐ-CP cho 16 khách hàng doanh nghiệp (trong đó 02 khách hàng đã trả hết nợ vay), dư nợ được HTLS là 415,72 tỷ đồng, doanh số HTLS là 2.247,91 tỷ đồng, số tiền lãi đã hỗ trợ là 7,87 tỷ đồng. Đến ngày 30/9/2023, dư nợ cho vay ưu đãi doanh nghiệp trên địa bàn là 5.188,2 tỷ đồng, doanh số cho vay ưu đãi 9 tháng đầu năm là 4.898,5 tỷ đồng; lãi suất cho vay các đối tượng ưu tiên ngắn hạn 4%/năm. Có 2.637 DNNVV đang vay vốn tại các TCTD; dư nợ cho vay DNNVV là 26.369 tỷ đồng, chiếm 20,86% tổng dư nợ, so đầu năm tăng 6.475 tỷ đồng với 32,54%.

¹⁷ 11 tháng năm 2023, lực lượng Quản lý thị trường đã chủ trì, phối hợp thực hiện 417 lượt kiểm tra, phát hiện 268

trường các ngành dịch vụ có hàm lượng khoa học công nghệ cao được tập trung phát triển như: công nghệ thông tin, tài chính, ngân hàng, hàng không; chú trọng phát triển logistic. Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa năm 2023 ước đạt 1.750 triệu USD, tăng 5,9% so với năm 2022; thị trường xuất khẩu ngày càng mở rộng với hơn 130 quốc gia¹⁸; các mặt hàng xuất khẩu chủ yếu của tỉnh là tàu biển, thủy sản, cà phê, yến sào, quần áo và hàng may mặc,... Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các cam kết hội nhập kinh tế quốc tế mà Việt Nam đã ký kết và tham gia theo hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương; chủ động tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tận dụng lợi thế cạnh tranh đối với các sản phẩm cùng loại của các nước trong hoạt động xuất khẩu¹⁹.

Toàn tỉnh hiện có 38 chi nhánh ngân hàng thương mại (NHTM) hoạt động kinh doanh ổn định, hiệu quả; trong đó có 04 chi nhánh NHTM đang được NHNN ban hành Quyết định kiểm soát đặc biệt (Ngân hàng TM TNHH MTV Đại Dương; Ngân hàng TM TNHH MTV Xây Dựng, Ngân hàng TMCP Đông Á, Ngân hàng TMCP Sài Gòn). Các Quỹ Tín dụng nhân dân (QTDND) trên địa bàn tiếp tục duy trì hoạt động an toàn, ổn định. Đến cuối tháng 10/2023, huy động vốn toàn tỉnh đạt 118.540 tỷ đồng, so với cùng kỳ tăng 8,3%; dư nợ cho vay đạt 126.401 tỷ đồng, so với cùng kỳ tăng 12,6%. Tỷ trọng dư nợ các ngành theo đúng định hướng của tỉnh (dư nợ cho vay ngành du lịch - dịch vụ - thương mại chiếm 66,21%; ngành công nghiệp - xây dựng 25,35%; nông - lâm - thủy sản 8,45%). Các ngân hàng tích cực chuyển đổi số, phát triển các sản phẩm, dịch vụ thanh toán mới dựa trên ứng dụng công nghệ hiện đại; hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt, thanh toán điện tử tiếp tục tăng trưởng²⁰.

Tiếp tục tập trung hỗ trợ và khuyến khích doanh nghiệp triển khai các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, ứng dụng đổi mới công nghệ, xây dựng mô hình liên kết và phát triển chuỗi giá trị sản phẩm, trong đó doanh nghiệp là hạt nhân, nhằm nâng cao giá trị của sản phẩm, đáp ứng các yêu cầu cạnh tranh, phục vụ cho tiêu thụ trong nước và xuất khẩu²¹. Tăng cường các hoạt động hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp trên địa bàn

vụ vi phạm. Đã xử lý 282 vụ. Tổng giá trị hàng hóa vi phạm 1.439,410 triệu đồng. Thu nộp ngân sách Nhà nước 3.854,411 triệu đồng (trong đó thu phạt hành chính 3.633,551 triệu đồng, bán hàng tịch thu 220,860 triệu đồng); tịch thu 7.951 đơn vị sản phẩm thuốc lá điếu các loại, thuốc lá điện tử và phụ kiện; quần áo, giày dép, ví cầm tay, túi xách, đồ điện tử và phụ kiện, mỹ phẩm, đồ chơi trẻ em; đồng hồ, kính mắt, gọng kính... (trị giá 801,219 triệu đồng); đồng thời buộc tiêu hủy 3.061 đơn vị sản phẩm thực phẩm, mỹ phẩm, quần áo, giày dép, kính mắt, ví, túi xách (trị giá 391,025 triệu đồng).

¹⁸ Trong đó, Hoa Kỳ, EU, Hàn Quốc, Nhật Bản, ASEAN là những thị trường xuất khẩu lớn của tỉnh. Bên cạnh đó, các doanh nghiệp Khánh Hòa cũng dần mở rộng sang một số thị trường tiềm năng tại khu vực Châu Phi và Tây Á.

¹⁹ Đến nay, phòng Quản lý Xuất nhập khẩu khu vực Khánh Hòa đã cấp 17.228 Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa ưu đãi cho các doanh nghiệp theo các FTA mà Việt Nam đã tham gia ký kết với tổng kim ngạch đạt hơn 1,5 tỷ USD.

²⁰ Những giải pháp thanh toán mới, hiện đại, tiết kiệm chi phí như mã QR, ví điện tử, ứng dụng Internet Banking, Mobile banking... đã được các ngân hàng thương mại áp dụng, tích hợp vào trong sản phẩm, dịch vụ để nâng cao tiện ích, đồng thời tăng cường giải pháp an toàn bảo mật. 9 tháng đầu năm 2023, giao dịch thanh toán nội địa qua kênh Internet và điện thoại di động đạt 67,29 triệu món, doanh số thanh toán đạt 474,76 nghìn tỷ đồng; giao dịch qua các máy ATM đạt trên 9,9 triệu giao dịch; giao dịch qua các thiết bị POS đạt trên 1.717 nghìn giao dịch.

²¹ Một số nhiệm vụ như: Thiết kế, chế tạo hệ thống phân loại và thống kê cá ngừ theo trọng lượng cho nhà máy chế biến thủy sản; Chế tạo Thiết bị chỉ thị và cảnh báo sự cố trên lưới điện trung áp; Nghiên cứu quy trình sản xuất sản phẩm dịch chiết cô đặc giàu hoạt tính chống oxy hóa từ yến sào Khánh Hòa; Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ sản xuất thức ăn công nghiệp phục vụ nuôi tôm Hùm và cá Chim vây vàng tại Khánh Hòa; Xây dựng quy trình sản xuất sản phẩm mỹ phẩm từ dịch chiết Yến sào Khánh Hòa; Ứng dụng Khoa học công nghệ xây dựng mô hình liên kết chuỗi sản xuất - sơ chế bảo quản - tiêu thụ nhằm nâng cao giá trị cây xoài ở tỉnh Khánh Hòa;...

tỉnh; hiện nay tỉnh Khánh Hòa bước đầu đã hình thành được một số thành phần cơ bản của hệ sinh thái²². Triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hoạt động kiểm tra, kiểm soát các tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường và trong nhập khẩu được thực hiện kịp thời²³.

Công tác lập, phê duyệt và tổ chức triển khai các quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được quan tâm thực hiện đồng bộ ở các cấp; thực hiện nguyên tắc giá đất thị trường công khai, minh bạch, khuyến khích phát triển dịch vụ định giá đất độc lập trong giao đất và cho thuê đất. Bảng giá đất được ban hành theo đúng quy định, có tính đến giá đất phổ biến trên thị trường. Cơ sở dữ liệu đất đai đang được xây dựng, đưa vào vận hành, đảm bảo đến năm 2025 hoàn thành kết nối, tích hợp với cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai. Các quy định hướng dẫn theo thẩm quyền về chính sách pháp luật nhà ở được ban hành kịp thời, đầy đủ, thúc đẩy thị trường bất động sản phát triển an toàn, lành mạnh, bền vững.

Chính sách, quy định phát triển thị trường lao động tiếp tục được hoàn thiện, trong đó tập trung cho các hoạt động hỗ trợ, thu hút người lao động quay trở lại nơi làm việc, cho vay giải quyết việc làm. Tăng cường chính sách hỗ trợ hoạt động đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng²⁴. Thực hiện đúng lộ trình cải cách tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế cho người lao động; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động tại các doanh nghiệp.

3. Hoàn thiện thể chế gắn kết tăng trưởng kinh tế với bảo đảm phát triển bền vững, tiến bộ và công bằng xã hội, quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu

Chính sách trợ cấp xã hội cho các đối tượng bảo trợ xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả²⁵. Thực hiện tốt Phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” và các Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng²⁶; kế hoạch hành động về phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em và bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách giảm nghèo, tỷ lệ hộ

²² Các trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp, cụ thể: Công viên phần mềm quân đội, Trung tâm hỗ trợ sinh viên và khởi nghiệp Đại học Nha Trang; Trung tâm giáo dục tổng hợp và khởi nghiệp đại học Thái Bình Dương....

²³ Tổ chức tập huấn liên quan về truy xuất nguồn gốc, mã số mã vạch, Giải thưởng chất lượng quốc gia . hoàn thiện Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn Khánh Hòa theo quy định . xây dựng đề án KHCN về triển khai xây dựng hệ thống quản lý thông tin TXNG cho các mặt hàng chủ lực của tỉnh Khánh Hòa. Thường xuyên rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng hàng hóa, các Hiệp định song phương và đa phương của tỉnh Khánh Hòa có khả năng gây ra rào cản kỹ thuật trong thương mại để thực hiện thông báo cho Văn phòng TBT Việt Nam và hỗ trợ doanh nghiệp.

²⁴ Bình quân mỗi năm có từ 100 đến 150 người lao động Khánh Hòa xuất cảnh làm việc ở nước ngoài chủ yếu là thị trường Nhật Bản.

²⁵ Toàn tỉnh đang thực hiện trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng cho 42.651 đối tượng bảo trợ xã hội; 5.522 hộ gia đình, cá nhân nhận nuôi dưỡng, chăm sóc đối tượng bảo trợ xã hội tại cộng đồng.

²⁶ Toàn tỉnh hiện có hơn 55.312 người được công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, trong đó, hiện có 6.147 đối tượng người có công đang hưởng chế độ trợ cấp ưu đãi hàng tháng với số tiền là hơn 11 tỷ đồng; tiếp tục duy trì 136 xã, phường được công nhận làm tốt công tác thương binh liệt sĩ, 100% gia đình chính sách có mức sống bằng hoặc cao hơn mức sống trung bình của nhân dân địa phương. Đã thực hiện xây dựng, sửa chữa 56 nhà tình nghĩa cho người có công với cách mạng (xây mới 08 nhà, sửa chữa 48 nhà). Vận động Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” được 4.517 triệu đồng/1.365 triệu đồng.

nghèo trên địa bàn tỉnh đến cuối năm 2023 còn khoảng 2,16%, tỷ lệ hộ nghèo huyện Khánh Sơn còn 32,35% và huyện Khánh Vĩnh còn 25,78%; đã đảm bảo cung ứng các dịch vụ xã hội cơ bản cho người dân, nhất là ở khu vực huyện nghèo Khánh Sơn, huyện Khánh Vĩnh. Công tác quản lý nhà nước về tôn giáo trên địa bàn tỉnh dần đi vào chiều sâu, ổn định, nâng cao chất lượng, hiệu quả; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở vùng có đông đồng bào theo các tôn giáo tiếp tục được giữ vững, ổn định.

Công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường được tăng cường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai. Công tác rà soát, kiểm tra, khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường được quan tâm thực hiện, 90% các cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh đạt các tiêu chuẩn về môi trường, 99% chất thải nguy hại và chất thải y tế được xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường. Tiếp tục triển khai Kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2025; xây dựng Kế hoạch kiểm soát, bảo vệ tài nguyên du lịch gắn với phát triển du lịch tỉnh; thực hiện hiệu quả Chương trình trồng mới 1 tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025, Đề án chống rác thải nhựa giai đoạn 2021-2025. Hàng năm, các địa phương xây dựng, triển khai kế hoạch phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; thực hiện các biện pháp để nâng cao nhận thức của cộng đồng về quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng. Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị để dự báo, cảnh báo thiên tai, hiện đại hóa các thiết bị tìm kiếm cứu nạn, khắc phục hậu quả thiên tai. Tỉnh chủ động lập bản đồ ngập lụt vùng hạ du đập các hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh.

Đẩy mạnh đổi mới công tác giáo dục nghề nghiệp, xây dựng và triển khai có hiệu quả các chương trình đào tạo đáp ứng nhu cầu học tập của người học, nâng cao tay nghề, thực tiễn sản xuất của doanh nghiệp và liên kết đào tạo theo nhu cầu của doanh nghiệp²⁷. Đến cuối năm 2023, tỷ lệ lao động qua đào tạo ước đạt 83%; trong đó, tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ ước đạt 29,4%. Cùng với dạy nghề, tỉnh chú trọng giải quyết việc làm, chuyển dịch cơ cấu lao động, tăng cường các chính sách cho vay ưu đãi từ ngân hàng chính sách xã hội²⁸, chương trình khuyến nông, khuyến lâm, khuyến công. Số lao động có việc làm tăng thêm năm 2023 ước đạt 17.440 người; tỷ lệ thất nghiệp của lao động trong độ tuổi ở khu vực thành thị năm 2023 ước giảm còn 3,5%.

Hệ thống y tế tỉnh Khánh Hòa được sắp xếp, bố trí trên cơ sở phân bố rộng khắp, thuận tiện cho khả năng tiếp cận rộng rãi của các bộ phận dân cư khác nhau trong toàn tỉnh và cơ bản đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh cho người dân và du khách đến tỉnh Khánh Hòa²⁹. Chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh và phục hồi

²⁷ UBND tỉnh ban hành Quyết định số 340/QĐ-UBND ngày 08/02/2022 ban hành Quy chế phối hợp giữa cơ sở đào tạo và doanh nghiệp trong đào tạo nhân lực trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa và tổ chức thực hiện. Kết quả, đến nay các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đã có các hoạt động gắn kết với 311 doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh, trong đó đã thực hiện ký kết hợp tác lâu dài với 135 doanh nghiệp, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

²⁸ Tính đến 31/10/2023, dư nợ cho vay giải quyết việc làm tại Chi nhánh Ngân hàng CSXH tỉnh Khánh Hòa là 1.125,8 tỷ đồng.

²⁹ Mạng lưới y tế cơ sở công lập tỉnh Khánh Hòa gồm có 10 Bệnh viện tuyến tỉnh; 08 Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố; 9 Phòng khám đa khoa khu vực; 136 Trạm y tế xã trong đất liền và 03 xã của huyện đảo Trường Sa; 15 Phân trạm y tế; 09 Trung tâm tuyến tỉnh; 02 Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, Dân số - Kế hoạch hóa gia đình; 100% xã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế. Đối với hệ thống y tế tư nhân gồm có 05 Bệnh viện tư nhân; 13 phòng khám đa khoa tư nhân; 721 Phòng khám chuyên khoa; về hành nghề Dược: có 27 cơ sở bán buôn và 945 cơ sở bán

chức năng ở các tuyến ngày càng được nâng cao; công tác chuyển giao kỹ thuật, hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật cho tuyến dưới trong tỉnh³⁰, đào tạo và phát triển nhân lực ngành y tế được tăng cường³¹. Đến cuối năm 2023, toàn tỉnh ước có 11,5 bác sĩ (trong đó có 9 bác sĩ công lập) và 36 giường bệnh (trong đó có 33 giường bệnh công lập) trên 1.000 dân, tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi của trẻ em dưới 5 tuổi giảm dưới tỷ lệ 8%, tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 94%.

Thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, tiên tiến, giàu bản sắc dân tộc, giữ gìn, chất lượng xét duyệt và có nhiều tiến bộ; đến nay, toàn tỉnh có 95% gia đình được công nhận Gia đình văn hóa; 95% thôn, tổ dân phố được công nhận đạt chuẩn “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”; 90% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”. Số người tham gia tập luyện thể dục thể thao thường xuyên đạt 35,7% dân số toàn tỉnh; số gia đình tập luyện thể dục thể thao thường xuyên đạt 36,4% số gia đình toàn tỉnh. Chất lượng các hoạt động văn hoá, nghệ thuật ngày càng được nâng cao, phục vụ tốt đời sống văn hoá, tinh thần của người dân.

Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng an ninh. Tỉnh ủy Khánh Hòa đã thực hiện ký kết chương trình phối hợp hoạt động với Đảng ủy quân chủng hải quân giai đoạn 2023-2025 và UBND tỉnh Khánh Hòa đã xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện; Chính phủ đã quyết định thành lập và Ban hành quy chế hoạt động của Quỹ nghề cá Khánh Hòa để bổ sung thêm các nguồn lực phục vụ phát triển nghề cá và phục vụ dân sinh tại huyện Trường Sa. Đồng thời, tỉnh cũng đang tích cực triển khai xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án xây dựng huyện đảo Trường Sa trở thành trung tâm kinh tế, văn hóa, xã hội trên biển của cả nước, khu vực phòng thủ vững chắc, góp phần bảo vệ chủ quyền biển, đảo thiêng liêng của Tổ quốc. Tiếp tục tăng cường quản lý nhà nước về an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội.

Hợp tác, liên kết với các tỉnh trong khu vực Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và các tỉnh, thành phố khác trong cả nước và quốc tế được tăng cường triển khai thực hiện. Tỉnh đã ký kết Thỏa thuận hợp tác phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025 với tỉnh Đắk Lắk và Thỏa thuận hợp tác phát triển kinh tế - xã hội giữa thành phố Hồ Chí Minh với các tỉnh vùng Duyên hải Nam Trung bộ giai đoạn 2023-2025, đồng thời hiện nay đang xây dựng các nội dung để chuẩn bị ký kết hợp tác phát triển kinh tế - xã hội với tỉnh Phú Yên và Ninh Thuận; bên cạnh đó triển khai Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 03/11/2022 của Bộ

lê.

³⁰ Năm 2023, Bệnh viện Đa khoa tỉnh tiếp tục hỗ trợ chuyên môn cho kỹ thuật cho tuyến dưới, cụ thể: Trung tâm Y tế Diên Khánh (Hồi sức cấp cứu Nhi; Phẫu thuật trĩ bằng phương pháp Longo; Phẫu thuật chuyển vạt da có cương; Phẫu thuật nội soi cắt túi mật), Trung tâm Y tế Vạn Ninh (Đặt Catheter tĩnh mạch dưới hướng dẫn siêu âm; Nuôi dưỡng đường tĩnh mạch trẻ sơ sinh non tháng nhẹ cân; Đặt nội khí quản; Đo áp lực tĩnh mạch trung tâm; Đặt Catheter tĩnh mạch trung tâm 1 nòng và nhiều nòng; Chọc dò màng ngoài tim cấp cứu dưới hướng dẫn siêu âm), Bệnh viện đa khoa khu vực Ninh Hòa (Chọc dò dịch não tủy ở trẻ sơ sinh; Phương pháp Kangaroo cho trẻ sinh non; Phẫu thuật cắt da quy đầu bằng máy), Trung tâm Y tế Ninh Hòa (Phẫu thuật nội soi ruột thừa), Bệnh viện đa khoa Khu vực Ninh Hòa (Đọc kết quả phim CT Scanner); Trung tâm CTCH- Bông hỗ trợ chuyên môn cấp cứu tại Trung tâm Y tế Diên Khánh; phối hợp Bệnh viện Nhi đồng I triển khai chương trình khám tầm soát miễn phí bệnh tim bẩm sinh cho trẻ em tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Ninh Hòa.

³¹ Năm 2023, đã cử đi đào tạo được 7 Bác sĩ chuyên khoa cấp II, 54 Bác sĩ chuyên khoa cấp I, 5 Dược sĩ chuyên khoa cấp I hoặc Thạc sĩ dược.

Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

4. Hoàn thiện thể chế đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế

Tích cực, chủ động mở rộng, nâng tầm quan hệ của tỉnh với các địa phương, các tập đoàn kinh tế, tổ chức tài chính quốc tế nhằm phát huy tối đa nội lực, tiềm năng, lợi thế của tỉnh. Tranh thủ các nguồn vốn, công nghệ, tri thức và các nguồn viện trợ của nước ngoài để khai thác tiềm năng, phục vụ cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tiếp tục duy trì, tăng cường hợp tác và hữu nghị các mối quan hệ hợp tác quốc tế với các địa phương nước ngoài gồm Ulsan (Hàn Quốc), Champasak, Attapur (Lào), Bắc Úc (Úc), Saint Petersburg (Nga). Đẩy mạnh tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch quốc tế; chủ động, tích cực phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương, cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam tổ chức, tham gia các hội nghị, hội thảo, sự kiện ... về hợp tác kinh doanh, thương mại, đầu tư nước ngoài, tiêu biểu như: Hội nghị “Kết nối Khánh Hòa với các đối tác quốc tế: Khát vọng phát triển” vào ngày 04/6/2023, Hội nghị Xúc tiến hợp tác Ấn Độ với các tỉnh Nam Trung Bộ năm 2023 tại Khánh Hòa vào tháng 3/2023, Hội nghị Xúc tiến vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài 2023 vào tháng 7/2023... Tiếp tục triển khai hiệu quả công tác bảo hộ công dân; quan tâm, giải quyết kịp thời, đúng quy định các vụ việc lãnh sự liên quan đến người nước ngoài trên địa bàn tỉnh³².

5. Nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng, vai trò xây dựng và thực hiện thể chế kinh tế của Nhà nước; phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

Công tác kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy, đảm bảo đúng kế hoạch, lộ trình về tinh gọn tổ chức bộ máy³³. Tinh giản biên chế được thực hiện nghiêm túc, tổng số biên chế công chức được giao năm 2022 là 1.901 người, giảm so với biên chế được giao năm 2020; triển khai tốt cơ chế tự chủ. Chú trọng bám sát các chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, tăng cường kiểm tra, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong chỉ đạo, điều hành gắn với đẩy mạnh các phong trào thi đua, yêu nước, bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Chỉ đạo tăng cường chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật công vụ; công tác phân cấp, ủy quyền quản lý nhà nước tiếp tục được đẩy mạnh³⁴. Công tác cải cách hành chính có chuyển biến tích cực, năm 2022 chỉ số Cải cách hành chính (PAR Index) xếp vị thứ 25/63 (so với năm 2021 tăng 23 bậc); chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI) xếp vị trí 16/63 (so với năm 2021 tăng 24 bậc) thuộc nhóm “Đạt điểm cao”; điểm số PCI, xếp 16/63 tỉnh (tăng 28 bậc so với năm 2021), lọt vào “top” 30 tỉnh, thành có chất lượng điều hành tốt nhất năm 2022.

³² Báo cáo Ban Chỉ đạo IUU tỉnh về công tác bảo hộ ngư dân đối với 04 tàu của tỉnh Khánh Hòa bị phía Malaysia bắt trong năm 2022 và công tác bảo hộ công dân đối với 36 ngư dân đi trên 04 tàu cá tỉnh Khánh Hòa bị Malaysia bắt vào năm 2022; rà soát đối chiếu số liệu và hoàn trả tiền tạm ứng đưa ngư dân của tỉnh Khánh Hòa từ Micronesia về nước; báo cáo Cục Lãnh sự, Đại sứ quán Việt Nam tại Malaysia biết, xác minh, bảo hộ ngư dân Việt Nam (tàu KH-00386-TS) bị Malaysia bắt giữ vào tháng 01/2023.

³³ Tại thời điểm ngày 30/10/2023 có 124 tổ chức thuộc sở, gồm: 108 phòng, 16 chi cục và tương đương; tổng số các đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh là 601 đơn vị, giảm 14 đơn vị sự nghiệp công lập so với cuối năm 2022.

³⁴ Năm 2023, UBND tỉnh đã ban hành 4 Quyết định phân cấp, ủy quyền.

Chính quyền các cấp tổ chức thực hiện hiệu quả các quy chế, quy định về thực hiện dân chủ, các quy định của pháp luật liên quan trực tiếp đến quyền làm chủ của Nhân dân. Thực hiện nghiêm quy định về tiếp dân, đối thoại trực tiếp với Nhân dân; tạo điều kiện để Nhân dân tham gia quản lý xã hội, giám sát hoạt động của các cơ quan nhà nước. Nội dung công tác giám sát và phản biện xã hội Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ngày càng được nâng cao về chất lượng; qua đó, đã kịp thời kiến nghị các cấp, các ngành có liên quan khắc phục những tồn tại, hạn chế.

III. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

1. Tồn tại, hạn chế:

- Về hoàn thiện thể chế sở hữu, phát triển các thành phần kinh tế, các loại hình doanh nghiệp:

Công tác quản lý nhà nước đối với tài sản công, đặc biệt là đất công còn nhiều bất cập, dễ xảy ra nhiều sai phạm nghiêm trọng, gây thất thoát cho ngân sách nhà nước.

Nội lực của các hợp tác xã chưa thực sự mạnh, còn hạn chế về trình độ cán bộ quản lý, nghiệp vụ chuyên môn chưa cao, vốn đầu tư; số lượng hợp tác xã phát triển mô hình mới chưa nhiều, tỷ lệ hợp tác xã kinh doanh khá giỏi chưa cao. Khu vực doanh nghiệp tư nhân quy mô còn nhỏ, năng lực công nghệ, tài chính còn hạn chế; khả năng liên kết, hình thành và tham gia các chuỗi giá trị sản xuất trong nước, khu vực còn hạn chế. Công tác thu hút đầu tư các dự án FDI, đặc biệt là các dự án có hàm lượng công nghệ cao chưa đạt yêu cầu. Tiến độ thực hiện cổ phần hoá các doanh nghiệp nhà nước còn chậm so với kế hoạch được phê duyệt. Các Chỉ số về tính minh bạch và Cạnh tranh bình đẳng trong Chỉ số PCI cấp tỉnh năm 2022 còn khá thấp, chậm được cải thiện (Chỉ số tính minh bạch năm 2022 xếp thứ 52/63 tỉnh, thành phố; Chỉ số cạnh tranh bình đẳng xếp thứ 41/63 tỉnh, thành phố).

- Về hoàn thiện thể chế phát triển đồng bộ các yếu tố thị trường và các loại thị trường:

Việc tiếp cận vốn tín dụng của doanh nghiệp (chủ yếu là các doanh nghiệp nhỏ và vừa) gặp khó khăn do quy mô vốn nhỏ, vốn chủ sở hữu và năng lực tài chính, quản trị điều hành còn hạn chế; thiếu phương án kinh doanh khả thi; thông tin về tình hình tài chính của doanh nghiệp còn thiếu minh bạch ảnh hưởng đến khả năng thẩm định của các TCTD. Đối với các hợp tác xã cũng gặp khó trong việc tiếp cận các khoản vay ưu đãi do không có tài sản thế chấp, không đủ điều kiện để được vay vốn theo quy định; bên cạnh đó, theo quy định của Luật đất đai, hợp tác xã không phải đối tượng được thuê đất 5% ở địa phương, đối với đất nông nghiệp do địa phương quản lý không thuộc diện tích đất 5%, hợp tác xã có nhu cầu thuê đất phải lập Dự án đầu tư sản xuất nông nghiệp và được UBND tỉnh quyết định việc cho thuê đã gây nhiều hạn chế cho hợp tác xã trong việc tiếp cận các quy định ưu đãi về đất đai.

Việc triển khai lập, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất và kế hoạch sử dụng đất của các địa phương triển khai chậm. Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, định giá bồi thường còn nhiều bất cập, làm kéo dài thời gian triển khai các dự án đầu tư. Một số dự án đầu tư có sử dụng đất đã được Nhà nước giao đất, cho

thuê đất nhưng không đưa đất vào sử dụng hoặc chậm tiến độ, gây ra tình trạng lãng phí. Thị trường bất động sản hoạt động thiếu ổn định, ở một số nơi có hiện tượng đẩy giá đất tăng đột biến trong thời gian ngắn đã ảnh hưởng đến môi trường đầu tư.

Chất lượng và cơ cấu nguồn nhân lực chưa đáp ứng được yêu cầu thị trường lao động. Trình độ và kỹ năng của lực lượng lao động mặc dù được cải thiện trong thời gian qua, song vẫn còn thấp so với yêu cầu của thị trường lao động.

Thể chế, chính sách phát triển thị trường khoa học và công nghệ còn bất cập, thiếu đồng bộ làm cho việc hợp tác giữa các doanh nghiệp, viện nghiên cứu, trường đại học gặp nhiều khó khăn; hoạt động thương mại hoá kết quả nghiên cứu, tài sản trí tuệ của các viện nghiên cứu, trường đại học, các nhà khoa học còn hạn chế, dẫn đến sự khan hiếm nguồn cung hàng hoá khoa học và công nghệ.

- Về hoàn thiện thể chế gắn kết tăng trưởng kinh tế với bảo đảm phát triển bền vững, tiến bộ và công bằng xã hội, quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu:

Các thiết chế văn hóa và thể thao ở cấp tỉnh và cấp cơ sở còn chưa đáp ứng yêu cầu, nhất là đối với các công trình quy mô lớn, mang tính chất điểm nhân; việc đầu tư, tôn tạo, bảo tồn các di sản văn hóa chưa thật sự được quan tâm đúng mức. Chất lượng phong trào xây dựng đời sống văn hóa ở một số nơi còn mang tính hình thức, nếp sống văn minh đô thị chưa thực sự trở thành ý thức tự giác trong nhân dân.

Quản lý nhà nước về y tế có mặt còn hạn chế; chất lượng khám, chữa bệnh chưa đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của nhân dân; việc thu hút bác sĩ về làm việc tại các cơ sở y tế công lập gặp nhiều khó khăn, đặc biệt ở các trung tâm y tế huyện, trạm y tế xã và một số chuyên khoa đặc thù. Việc triển khai các Chương trình mục tiêu quốc gia còn gặp nhiều khó khăn do hệ thống cơ chế, chính sách của Trung ương chậm được ban hành. Trình độ phát triển của các dân tộc thiểu số không đồng đều, nhất là hai huyện miền núi Khánh Vĩnh, Khánh Sơn có hộ nghèo còn cao.

Tình hình an ninh, trật tự xã hội có nơi, có thời điểm diễn biến phức tạp; vẫn xảy ra một số vụ việc khiếu kiện đông người, kéo dài, chưa được giải quyết dứt điểm. Công tác quản lý Nhà nước về an ninh mạng, công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật trên không gian mạng còn nhiều hạn chế, chưa kiểm soát, ngăn chặn hiệu quả hoạt động phát tán thông tin xấu, độc, chống Đảng, Nhà nước trên mạng xã hội; tỷ lệ giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm sử dụng công nghệ cao còn thấp, nhất là đối với các nhóm lừa đảo chiếm đoạt tài sản ở nước ngoài.

- Về hoàn thiện thể chế đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế

Một số cơ quan, đơn vị chưa quan tâm quán triệt, chủ động triển khai một cách đầy đủ thỏa thuận hợp tác quốc tế, chưa tranh thủ được các nguồn vốn, công nghệ, trí thức và các nguồn viện trợ nước ngoài để khai thác tiềm năng và phục vụ cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Việc triển khai nội dung thỏa thuận quan trọng còn lúng túng, tiến độ chậm, hiệu quả thấp.

- Về nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng, vai trò xây dựng và thực hiện thể chế kinh tế của Nhà nước; phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa xã hội

Hiệu lực, hiệu quả quản lý điều hành của Ủy ban nhân dân các cấp có lúc, có nơi còn chưa cao; công tác kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn ở một số lĩnh vực như đất đai, đầu tư còn lúng túng. Tổ chức cải cách hành chính ở một số địa phương, đơn vị nhất là đối với cấp xã còn bộc lộ yếu kém. Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) còn thấp, chậm được cải thiện (SIPAS năm 2022 xếp hạng 53/63). Chất lượng các văn bản quy phạm pháp luật, hiệu lực, hiệu quả thực thi pháp luật chưa cao.

Việc thực hiện các nội dung kết luận của lãnh đạo tỉnh sau tiếp công dân ở một số cơ quan, đơn vị chưa thật sự quyết liệt, chưa giải quyết dứt điểm, còn kéo dài, kết quả giải quyết chưa đạt yêu cầu đề ra. Công tác giám định, định giá tài sản trong một số vụ án, vụ việc tham nhũng, kinh tế thực hiện còn chậm làm kéo dài việc xử lý các vụ án, vụ việc.

2. Nguyên nhân

Những tồn tại, hạn chế nêu trên xuất phát từ cả nguyên nhân khách quan và chủ quan. Cụ thể:

- Nguyên nhân khách quan:

+ Các văn bản hướng dẫn, Luật, Nghị định của Trung ương chậm được ban hành, sửa đổi cho phù hợp; nội dung các quy định pháp luật còn nhiều mâu thuẫn, chồng chéo và chưa cụ thể, gây cho địa phương rất nhiều khó khăn, lúng túng trong công tác xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật nhằm cụ thể và áp dụng, triển khai các quy định.

+ Năm 2023, trong khi nền kinh tế chưa phục hồi hoàn toàn sau đại dịch Covid-19 lại bị ảnh hưởng lớn bởi nhiều diễn biến bất ổn của bối cảnh kinh tế thế giới, vì vậy làm chậm quá trình hoàn thiện thể chế.

- Nguyên nhân chủ quan:

+ Tư duy trong hoàn thiện thể chế có lúc, có nơi chậm được đổi mới, thiếu quyết liệt để phù hợp với yêu cầu phát triển. Một số sở, ngành, địa phương chưa chỉ đạo quyết liệt và tích cực triển khai ban hành văn bản quy phạm pháp luật, quy định, chính sách theo phân công.

+ Năng lực xây dựng và thực thi thể chế còn nhiều bất cập, chưa theo kịp với sự phát triển của nền kinh tế thị trường trong bối cảnh mới; năng lực một bộ phận công chức làm công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, các quy định, chính sách chưa đáp ứng được yêu cầu thực tiễn. Công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành, địa phương chưa đồng bộ, chặt chẽ.

B. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Kiến nghị chung đối với Chính phủ, các Bộ, ngành trung ương

- Tập trung rà soát, ban hành hoặc trình cấp thẩm quyền ban hành, sửa đổi, bổ sung các quy định, chính sách, chiến lược, quy hoạch; kịp thời sửa đổi những quy định mâu thuẫn, chồng chéo, tháo gỡ những điểm nghẽn, cản trở sự phát triển;

xây dựng khung khổ luật pháp, môi trường thuận lợi thúc đẩy phát triển, khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển kinh tế số; hỗ trợ, khuyến khích sự ra đời, hoạt động của những lĩnh vực mới, mô hình kinh doanh mới, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn.

- Tiếp tục thể chế hoá các nghị quyết của Đảng, đặc biệt Nghị quyết Hội nghị lần thứ 6 BCHTW Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; nghị quyết về hoàn thiện thể chế, chính sách đất đai, các nghị quyết về phát triển các vùng, nghị quyết về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 .

2. Một số kiến nghị cụ thể khác

- Về hoàn thiện các quy hoạch: Các Bộ, ngành Trung ương đẩy nhanh tiến độ xây dựng hoàn thành các Quy hoạch ngành cấp quốc gia và Quy hoạch vùng.

- Về hoàn thiện thể chế phát triển kinh tế tập thể:

Các bộ, ngành Trung ương tiếp tục rà soát, bổ sung, hoàn thiện hệ thống các cơ chế, chính sách về kinh tế tập thể đã ban hành để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế. Đặc biệt là các chính sách về đào tạo nguồn nhân lực, vay vốn, đất đai, tài chính, quỹ hỗ trợ phát triển HTX, xây dựng kết cấu hạ tầng, khoa học công nghệ, bảo hiểm... nhằm phù hợp với nội dung Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XIII.

- Về hoàn thiện thể chế phát triển đồng bộ các loại thị trường:

+ Trung ương sớm nghiên cứu, ban hành các quy định tạo điều kiện cho đối tượng chính sách xã hội có nguồn vốn tiếp cận phân khúc nhà ở xã hội.

+ Trung ương ban hành cơ chế, chính sách nhằm hỗ trợ, khuyến khích các doanh nghiệp phát triển công nghệ, xây dựng các định mức kinh tế - kỹ thuật cụ thể để hỗ trợ trực tiếp về mặt chuyên gia, hỗ trợ gia công, chế tạo các sản phẩm mà doanh nghiệp thực sự cần để giải quyết một vấn đề nào đó trong sản xuất một cách nhanh chóng nhất; các cơ chế chính sách ưu đãi về thuế, đầu giá tài sản trí tuệ nhằm đẩy nhanh ra thị trường, chia sẻ hợp tác khai thác tài sản trí tuệ.

UBND tỉnh Khánh Hòa kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lưu: VT, TLe, TNg.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Hữu Hoàng